

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2017/HSST
Ngày 30/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Hoà và ông Đoàn Hữu Thanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Phương – Thư ký
Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2017/HSST ngày 16/11/2017 đối với bị cáo: Đinh Xuân T - sinh ngày 20/10/1975 tại phường P, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; sinh trú quán: Tổ dân phố 8, phường P, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 4/12; con ông Đinh Xuân T (sinh năm 1951) và bà Nguyễn Thị Q (đã chết); có vợ Phạm Thị T và 04 người con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2016; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 17/02/2017, trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/9/2017 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Những người bị hại:

+ Anh Phạm Văn N, trú tại: Tổ dân phố C, phường L, thị xã B, tỉnh Quảng Bình – vắng mặt

+ Ông Ngô Văn M, trú tại: Tổ dân phố T, phường L, thị xã B, tỉnh Quảng Bình – vắng mặt

- Những người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Đức A; trú tại: Thôn T, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình – vắng mặt

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đinh Xuân T bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23 giờ, ngày 21/9/2017, Đinh Xuân T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SAVI, BKS 73B -23694 đi từ trại chăn vịt của mình ở TDP C, phường T, thị xã B

theo Quốc lộ 12A, xuống đường Quang Trung, thị xã Ba Đồn để tìm nhà nào sơ hở thì vào trộm cắp tài sản. T điều khiển xe rẽ vào đường Lê Lợi theo hướng Nam- Bắc, đến khu vực bãi cát thuộc TDP C, phường L, thị xã B cất giấu xe rồi đi bộ theo hướng vào TDP T, phường L, thị xã B. Khi đến trước nhà ông Ngô Văn N, ở TDP T, phường L thấy xung quanh không có người nên T đã nảy sinh ý định vào nhà lấy trộm tài sản. T đột nhập vào nhà theo lối cửa hông, đi vào phòng ngủ của vợ chồng anh Ngô Văn M (con trai ông N). Thấy cửa phòng ngủ khoá, cửa sổ khép hờ, không khoá, T dùng tay mở cửa sổ, thấy có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5 vỏ màu đen, đang sạc để sát cửa sổ, T dùng tay rút lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi theo lối cửa hông đi ra ngoài. T đi bộ theo đường đến TDP C, phường L, thị xã B khi đi qua nhà anh Phạm Văn N, phát hiện thấy cửa sau nhà không khoá, nên đã đột nhập vào nhà tìm tài sản để lấy trộm. Khi vào T thấy có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 43E-22158 chìa khoá đang cắm ở ổ khoá điện, xe dựng trước phòng ngủ, T đi đến cửa chính mở cửa, rồi đẩy xe mô tô ra ngoài đường, mở khoá, nổ máy điều khiển xe chạy đến trước cổng phụ Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình cất giấu. Sau đó, T đi bộ về lại khu vực bãi cát thuộc địa phận TDP C, phường L, thị xã Ba Đồn lấy xe mình cất giấu trước đó, điều khiển xe chạy đến gửi tại nhà xe phía trước cổng phụ Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình. Đến khoảng 3 giờ sáng, ngày 22/9/2017, T điều khiển xe mô tô Honda Airblade BKS 43E-22158 lấy trộm được chạy theo đường QL 12A lên huyện M, tỉnh Quảng Bình để tiêu thụ. Khi chạy đến cầu Phù Ninh thuộc thôn P, xã T, huyện Q, T dừng xe gọi điện cho anh Trần Đức A hỏi "Anh mua xe không?", Trần Đức A hỏi xe gì, T nói "xe Airblade", A nói, T cứ đưa xe lên xem đã. Lúc này T mở cốp xe ra thì thấy trong cốp xe có 2.800.000 đồng, 01 sổ hộ khẩu, 01 Giấy đăng ký xe và một số giấy tờ để trong ví da màu xanh. T lấy tiền bỏ vào túi quần, còn ví da cùng một số giấy tờ T vứt xuống dưới cầu, rồi điều khiển xe mô tô chạy lên huyện M để gặp Trần Đức A. Khi lên đến nhà A, T đưa xe cho A xem và thống nhất giá 17.000.000 đồng. Trong quá trình mua bán A có hỏi T giấy tờ xe thì T nói giấy tờ để dưới nhà. Sau khi thoả thuận xong, A trả trước cho T 8.500.000 đồng, số tiền còn lại sẽ trả sau. T đồng ý, nhận tiền rồi bắt xe khách về trước cổng phụ Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình lấy xe mô tô của mình gửi tại nhà xe, điều khiển xe chạy về nhà cất giấu máy điện thoại di động Samsung Galaxy A5 trộm cắp được phía sau nhà. Toàn bộ số tiền có được từ việc bán xe trộm cắp Đinh Xuân T tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản tang vật vụ án số 26-27/HĐ ngày 23/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thị xã Ba Đồn xác định 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A5 trị giá 8.100.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 43E-22158 trị giá 12.000.000 đồng; 01 ví da trị giá 200.000 đồng.

Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã thu giữ, truy tìm và xử lý vật chứng trả lại cho anh Phạm Văn N: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 43E-22158, 01 sổ hộ khẩu, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và 02 CMND; trả cho anh Ngô Văn M 01 điện thoại di động Samsung Galaxy

A5; trả cho chị Phạm Thị T 01 xe mô tô nhãn hiệu SAVI, BKS 73B -23694 và trả cho Đinh Xuân T số tiền 4.400.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra Phạm Văn N, Ngô Văn M đã nhận lại đủ số tài sản mà mình mất trộm, Đinh Xuân T đã thoả thuận bồi thường cho anh N số tiền 2.800.000 đồng, anh N đã nhận tiền đầy đủ. Anh N và anh M không có yêu cầu gì thêm và cam đoan không có khiếu kiện, khiếu nại gì về sau.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan anh Trần Đức A và Đinh Xuân T đã tự thoả thuận dân sự với nhau, cam đoan không có yêu cầu gì thêm.

Liên quan trong vụ án có anh Trần Đức A là người mua xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 43E-22158 do Đinh Xuân T trộm cắp mà có. Tuy nhiên khi mua Trần Đức A không biết tài sản do trộm cắp mà có và đã tự nguyện nộp lại cho cơ quan Công an để phục vụ quá trình điều tra. Hành vi của Trần Đức A chưa cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" nên Cơ quan điều tra chỉ răn đe, nhắc nhở, giáo dục chung là phù hợp.

Tại bản cáo trạng số 37/VKS-KT ngày 14/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố bị cáo Đinh Xuân T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 138 các điểm b, p khoản 1 Điều 46; tiết 1 và tiết 2 điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 50 và Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Xuân T từ 12 đến 15 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với 9 tháng tù tại bản án số 02/2017/HSST ngày 17/02/2017 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

XÉT THẤY

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo Đinh Xuân T đã thống nhất khai nhận hành vi phạm tội của mình: Vào khoảng 23 giờ, ngày 21/9/2017, lợi dụng sự chủ quan, sơ hở trong việc quản lý, bảo vệ tài sản của gia đình anh Phạm Văn N và anh Ngô Văn M, bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản gồm: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A5 trị giá 8.100.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 43E-22158 trị giá 12.000.000 đồng; 01 ví da trị giá 200.000 đồng, bên trong có 2.800.000 đồng cùng một số giấy tờ khác. Tổng giá trị thiệt hại bị cáo chiếm đoạt là 23.100.000 đồng. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và diễn biến quá trình thực hiện hành vi phạm tội, các vật chứng đã thu giữ được cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đinh Xuân T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn cũng như lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà hôm nay là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cùng các tình tiết

khác có ý nghĩa cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây khó khăn trong việc khai thác và sử dụng tài sản, mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nói chung, gây tâm lý hoang mang, lo lắng, ảnh hưởng xấu đến cuộc sống bình yên của quần chúng nhân dân trên địa bàn.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có gia đình vợ con, có sức khoẻ nhưng lại không chịu tu dưỡng, rèn luyện, chịu khó làm ăn để tạo ra nguồn thu nhập hợp pháp nuôi sống bản thân và gia đình, mà chỉ vì muốn để nhanh chóng có tiền tiêu xài, thoả mãn nhu cầu cá nhân của mình nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 17/02/2017, bị cáo trộm cắp tài sản bị Toà án nhân dân thị xã Ba Đồn xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tự răn đe mình mà tiếp tục phạm tội. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần và tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại tiết 1 và tiết 2 điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Điều đó thể hiện bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật, coi thường pháp luật ở mức độ cao và sẵn sàng phạm tội khi có điều kiện. Vì vậy, cần áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự để quyết định cho bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo gây ra, mới đủ sức răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội. Hiện bị cáo đang trong thời gian thử thách của án treo nhưng phạm tội mới nên cần áp dụng khoản 2 Điều 51 và khoản 5 Điều 60 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo về việc: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay khai báo thành khẩn, tỏ thái độ ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho những người bị hại, bị cáo cũng đã thoả thuận và bồi thường đầy đủ thiệt hại cho anh Ngô Văn M số tiền 2.800.000 đồng. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Xét thấy trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã thu giữ và trả lại đúng, đầy đủ các vật chứng cho những người bị hại. Tại phiên toà hôm nay những người bị hại vắng mặt nhưng quá trình điều tra không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét

Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy bị cáo đã thoả thuận bồi thường cho anh Ngô Văn M số tiền 2.800.000 đồng, anh M đã nhận đủ tiền và không có ý kiến gì nên Hội đồng không xem xét. Đối với số tiền 8.500.000 đồng mà anh Trần Đức A mua xe do bị cáo trộm cắp nhưng quá trình điều tra anh A đã nộp xe cho cơ quan điều tra và đã trả lại cho bị hại. Tuy nhiên, giữa bị cáo và anh A đã tự thỏa thuận với nhau về mặt dân sự và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Đinh Xuân T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước theo đúng quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: bị cáo Đinh Xuân T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm b, p khoản 1 Điều 46; tiết 1 và tiết 2 điểm g khoản 1 Điều 48; khoản 2 Điều 51; khoản 5 Điều 60 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Xuân T 15 (Mười lăm) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 9 tháng tù tại bản án số 02/2017/HSST ngày 17/02/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 25/9/2017.

Tuyên bố tiếp tục tạm giam bị cáo Đinh Xuân T với thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo quyết định của Hội đồng xét xử để đảm bảo công tác thi hành án.

II. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

III. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong

VI. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Đinh Xuân T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm báo cho bị cáo; người bị hại, người liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (đối với người có mặt tại phiên tòa) hoặc trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án (đối với người vắng mặt tại phiên tòa)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- CA TX Ba Đồn (01);
- VKSND TX Ba Đồn(02);
- Chi cục THADS TX Ba Đồn (01);
- TAND tỉnh Quảng Bình (01);
- Bị cáo, bị hại, người liên quan (03);
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Tướng Thị Hà